

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN VĂN ĐẠM

**CHÂU VĂN UYÊN TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

THÁI NGUYÊN - 2017

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN VĂN ĐẠM

**CHÂU VĂN UYÊN TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX**

**Chuyên ngành: LỊCH SỬ VIỆT NAM
Mã số: 60.22.03.13**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS ĐÀM THỊ UYÊN

THÁI NGUYÊN - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực.

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Đạm

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS.TS Đàm Thị Uyên đã tận tình hướng dẫn tôi hoàn thiện công trình này.

Tôi xin chân thành cảm ơn trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Ban chủ nhiệm khoa Lịch sử, khoa Sau đại học trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập.

Tôi xin chân thành cảm ơn Thư viện tỉnh Lạng Sơn, Sở văn hóa tỉnh Lạng Sơn, Bảo tàng tỉnh Lạng Sơn, Cục thống kê tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, Ủy ban nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn, Phòng văn hóa huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn, Phòng văn hóa huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn, đã giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian qua!

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Đạm

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các chữ viết tắt.....	iv
Danh mục các bảng.....	v
Danh mục các biểu đồ.....	vi
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề	2
3. Mục đích nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu.....	5
5.1. Nguồn tư liệu.....	5
6. Đóng góp của luận văn.....	5
7. Bố cục luận văn.....	6
Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ CHÂU VĂN UYÊN TỈNH LẠNG SON	11
1.1. Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên	11
1.2. Sự thay đổi địa danh và địa giới hành chính của châu Văn Uyên qua các thời kỳ lịch sử.....	15
1.3. Nguồn gốc dân cư	17
1.3.1. Dân tộc Nùng	19
1.3.2. Dân tộc Tày.....	20
1.3.3. Dân tộc Kinh	22
1.3.4. Dân tộc Hoa.....	23
Chương 2: SỞ HỮU RUỘNG ĐẤT CHÂU VĂN UYÊN TỈNH LẠNG SON_NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX	25
2.1. Ruộng đất châu Văn Uyên qua tư liệu địa bạ Gia Long 4 (1804).....	25
2.1.1. Tình hình sở hữu ruộng đất tư.....	27
2.2. Văn Uyên qua tư liệu địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	35
2.2.1. Tình hình ruộng đất châu Văn Uyên qua địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	35
2.2.2. Tình hình sở hữu ruộng đất tư.....	37
2.3. So sánh tình hình ruộng đất huyện Văn Uyên nửa đầu thế kỉ XIX theo địa bạ Gia Long 4 (1805) và địa bạ năm Minh Mệnh 21 (1840).....	43
Chương 3: VĂN HÓA CỦA CHÂU VĂN UYÊN NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX	51
3.1. Làng bản, nhà cửa	53

Làng bản.....	53
3.2. Gia đình và dòng họ	57
3.3. Ăn uống.....	59
3.4. Trang phục	61
3.5. Tín ngưỡng, tôn giáo.....	63
3.7. Các ngày tết và lễ hội truyền thống.....	73
3.8. Ngôn ngữ, văn học và tri thức dân gian	75
KẾT LUẬN	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO	84
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ĐHSP	: Đại học Sư phạm
GD	: Giáo dục
GS	: Giáo sư
KHXH	: Khoa học Xã hội
M.s.th.t	: Mẫu, sào, thước, tác
Nxb	: Nhà xuất bản
PGS	: Phó giáo sư
TCN	: Trước Công nguyên
TLĐD	: Tư liệu điền dã
Tr	: Trang
TS	: Tiến sĩ
TTLTQG I	: Trung tâm lưu trữ Quốc gia I
Ví dụ	: 10 mẫu 1 sào 3 thước 5 tác sẽ được viết tắt là 10.1.3.5

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1: Các dân tộc thuộc châu Văn Uyên	18
Bảng 2.1: Thống kê ruộng đất châu Văn Uyên năm Gia Long 4 (1805).....	26
Bảng 2.2: Quy mô sở hữu ruộng đất.....	27
Bảng 2.3: Bình quân sở hữu chủ và bình quân thửa năm Gia Long (1805).....	29
Bảng 2.4: Tình hình giới tính trong sở hữu tư nhân (1805)	30
Bảng 2.5: Quy mô sở hữu ruộng đất theo các nhóm họ năm (1805).....	32
Bảng 2.6: Tình hình sở hữu ruộng đất của các chức sắc (1805).....	33
Bảng 2.7: Quy mô sở hữu ruộng đất của các chức sắc	34
Bảng 2.8: Tình hình ruộng đất châu Văn Uyên năm Minh Mệnh 21 (1840)	35
Bảng 2.9: Quy mô sở hữu ruộng đất.....	37
Bảng 2.10: Bình quân số chủ và bình quân thửa năm Minh Mệnh 1840	38
Bảng 2.11: Quy mô sở hữu ruộng đất theo các nhóm họ	40
Bảng 2.12: Tình hình sở hữu ruộng đất của các chức sắc (1840).....	41
Bảng 2.13: Quy mô sở hữu ruộng đất của chức sắc thời Minh Mệnh (1840)	42
Bảng 2.14: So sánh quy mô sở hữu ruộng đất ở hai thời điểm lịch sử 1805 và 1840	43
Bảng 2.15: So sánh quy mô sở hữu ruộng đất ở hai thời điểm lịch sử 1805 và 1840	44
Bảng 2.16: So sánh quy mô sở hữu ruộng đất của các nhóm họ	47
Bảng 2.17: So sánh tình hình sở hữu của các chức sắc	49
Bảng 2.18: So sánh tình hình sở hữu của các chức sắc	49
Bảng 3.1: Thành phần dân tộc theo xã	51
Bảng 3.2: Thống kê tỉ lệ các dân tộc chủ yếu theo xã	52

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1: Quy mô sở hữu ruộng tư của châu Văn Uyên năm 1805.....	28
Biểu đồ 2.2: Quy mô sở hữu ruộng tư của châu Văn Uyên năm 1840.....	37
Biểu đồ 2.3: Quy mô sở hữu ruộng đất của Văn Uyên tại thời điểm 1805 và 1840 ...	45

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, biên giới phía Đông Bắc của tổ quốc Việt Nam, là địa bàn sinh sống của 7 dân tộc anh em: Nùng, Tày, Kinh, Dao, Hoa, Sán Chay, H'Mông. Ngay từ thời nguyên thủy, Lạng Sơn đã là địa bàn cư trú của người Việt cổ với bằng chứng là các di chỉ từ thời đồ đá được tìm thấy ở các hang động Thảm Hai, Thảm Khuyen... đã phản ánh nền văn minh sơ khai của người Việt cổ với văn hóa Bắc Sơn, Mai Pha nổi tiếng.

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, trên mảnh đất phên dậu, địa đầu của tổ quốc có ải Pha Lũy, ải Chi Lăng ghi dấu ấn lịch sử. Các thế hệ nhân dân các dân tộc Lạng Sơn không ngừng đứng lên kề vai sát cánh cùng quân dân cả nước đánh bại những cuộc xâm lăng của các thế lực phương Bắc, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, dân tộc, giữ yên bờ cõi Đông Bắc của Tổ quốc.

Văn Uyên là một châu miền núi biên giới phía Bắc có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng của tỉnh Lạng Sơn và cả nước. Đây là địa danh lịch sử có từ lâu đời, là cửa ngõ thông thương giữa nước ta và Trung Quốc. Vì vậy, Văn Uyên sớm trở thành nơi giao lưu kinh tế, thương mại và hoạt động đối ngoại của tỉnh Lạng Sơn. Dưới thời Nguyễn, châu Văn Uyên cùng với Ôn Châu, Thất Tuyên, Lộc Bình, Thoát Lãng, Yên Bái, Văn Quan hợp thành 7 châu của tỉnh Lạng Sơn với tỉnh lỵ là phủ Trường Khánh. Ngày 16 tháng 12 năm 1964, Thủ tướng chính phủ ra quyết định hợp nhất hai huyện Văn Uyên và Thoát Lãng thành huyện Văn Lãng. Ngày 10-6-1981, Hội đồng Chính phủ ban hành nghị quyết tách thị trấn Đồng Đăng và các xã Song Giáp, Thụy Hùng, Hồng Phong, Bảo Lâm, Phú Xá, Bình Trung sáp nhập vào huyện Lộc Bình. Vì vậy, châu Văn Uyên nửa đầu thế kỉ XIX nay thuộc địa giới hành chính của huyện Văn Lãng và huyện Cao Lộc.

Ngày nay, để đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước theo xu hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh” với hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Đây là sự nghiệp của toàn xã hội trong đó có đóng góp không nhỏ của nhân dân các dân tộc